TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN - NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05 /2021/HSST
Ngày: 08/ 02/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - NGHỆ AN

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Từ
và ông Hồ Trung Huyến
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện VKSND nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/ 2021/ TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06 / 2021/ HSST- QĐXX ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với :

Bị cáo: Nguyễn Văn T; Sinh ngày 24 tháng 12 năm 1984.
Quê quán: Xã Đô T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An
Nơi cư trú: Xóm 11, xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12;
Đảng đoàn thể: Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng
Con ông : Nguyễn T C; Con bà : Nguyễn Thị H
Vợ: Hồ Thị L, Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016
Bị tạm giữ từ ngày 10/ 11/ 2020 đến ngày 13/ 11/ 2020 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Phạm Sỹ H, sinh 1983 (vắng mặt).
Trú tại: Xóm Nam Mục, xã Đô T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An

2, Ông Nguyễn T C, Sinh 1956 (vắng mặt).
Trú tại : Xóm Phú Vinh, xã Đô T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

1, Hoàng Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt).
Trú tại: Xóm 5 xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

2, Lê Đức S, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Trú tại: Xóm 3 xã Diễn Kỹ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 07/ 11/ 2020, Nguyễn Văn T gặp anh Phạm Sỹ H tại khu vực cầu Vếch Bắc xã Đô T, huyện Yên T hỏi mua 6 khối pháo (loại 36 quả) đựng trong túi nilong màu đen với số tiền 3.900.000 đồng. Mua được pháo, Nguyễn Văn T đưa về cất giấu tại nhà ông Nguyễn T C, xóm Phú Vinh, xã Đô T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 09/11/ 2020, Nguyễn Văn T đến nhà ông C lấy pháo đưa về cất giấu tại phòng nghỉ của mình tại Cây xăng dầu Petrolimex 166 thuộc xóm Trung T, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn. Đến khoảng 18 giờ ngày 10/ 11/ 2020, Nguyễn Văn T mang 3 khối pháo đi ra từ phòng nghỉ Cây xăng dầu Petrolimex 166 thì bị tổ Công tác Công an huyện Nghĩa Đàn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 khối pháo loại 36 quả được đựng trong một túi xách bằng giấy, thu giữ 03 khối pháo loại 36 quả để ở phía sau cánh của phòng nghỉ Cây xăng dầu Petrolimex và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 của Nguyễn Văn T.

Kết quả mở niêm phong cân xác định 6 khối pháo thu giữ của T có tổng khối lượng 8 kg. Tại bản kết luận giám định số 156/KL - PC09(Đ2-CN) ngày 13/ 11/ 2020 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)”.

Cáo trạng số 07 ngày 12 tháng 01 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội:”Tàng trữ hàng cấm", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội :”Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191 điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn T từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ hàng cấm. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ, điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 5 khối pháo loại 36 quả thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, lời khai, kết quả giám định có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc, có căn cứ kết luận vào khoảng 18 giờ, ngày 10/11/2020, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất dấu 8 kg pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ tại Cây xăng dầu Petrolimex 166 thuộc xóm Trung T, xã Nghi Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo T nhận thức được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, nghiêm cấm các tổ chức cá nhân sản xuất kinh doanh, vận Cyển, mua bán, tàng trữ trái phép nH vẫn cố tình thực hiện.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội:"Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khỏan 1 điều 191 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

Đối với ông Nguyễn T C và anh Phạm Sỹ H qua đấu tranh không có căn cứ xác định ông C đã cho bị cáo T cất giấu pháo tại nhà mình và anh H là người đã bán pháo cho T nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[3] Vụ án ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà Nước trong sản xuất, kinh doanh, tàng trữ một số loại hàng cấm, có thể gây nên những hậu quả khó lường về tính mạng, sức khoẻ của con người, hư hỏng thiệt hại về tài sản và an ninh trật tự xã hội nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo, nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị bắt đã khai báo T khẩn và tỏ rỏ sự ăn năn hối hận; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

trong quá trình công tác có T tích xuất sắc được công ty tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi ở địa chỉ rỏ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo được cải tạo giáo dục tại địa phương và phạt tiền bổ sung mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa Cng.

[4] Về vật chứng vụ án, 6 khối pháo thu giữ của bị cáo có khối lượng 8 kg, đã lấy 1 khối pháo sử dụng giám định hết còn lại 5 khối pháo được đựng niêm phong trong 1 hộp các tông kích thước 30cm x 30cm x 36cm cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình khám xét, điều tra có thu giữ của Nguyễn Văn T một chiếc điện thoại di động Nokia 230 và thu giữ của Phạm Sỹ H một chiếc điện thoại di động được chứng minh không dùng vào việc phạm tội hay do phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 7 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho chính quyền địa phương xã Quỳnh Thạch huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ, điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 5 khối pháo thu giữ của bị cáo T còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định được đựng niêm phong trong 1 hộp các tông kích thước 30cm x 30cm x 36cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 13/01/2021).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nạp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/ 02/ 2021.

Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo, người LQ
- VKS
- THAHS
- CAQL
- Lưu VP

Lý Quang Tình